**Ngày soạn:**

**CHƯƠNG I. SỐ TỰ NHIÊN**

**ÔN TẬP CHƯƠNG I**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

+ Nhận biết được cách viết tập hợp, các phép toán cơ bản trong tập hợp số tự nhiên

+ Vận dụng được các tính chất phép toán trên tập hợp số tự nhiên để tính các biểu thức một cách hợp lí

+ Thực hiện được các bài toán chia hết

+ Vận dụng được các kiến thức về ước và bội để giải một số bài toán thực tế

**2. Về năng lực:**

Năng lực chung:

+ Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

+ Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp.

Năng lực đặc thù:

+ Thực hiện được các thao tác tư duy như: so sánh, phân tích.

+ Sử dụng được các mô hình toán học để mô tả tình huống trong một số bài toán thực tế

+ Giải quyết được những vấn đề toán học trong mô hình được thiết lập.

+ Thể hiện được lời giải toán học vào ngữ cảnh thực tiễn và làm quen với việc kiểm chứng tính đúng đắn của lời giải.

+ Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học

+ Thể hiện được sự tự tin khi trình bày, diễn đạt các nội dung toán học.

**3. Về phẩm chất:**

Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập. Quan tâm đến các công việc của cộng đồng; tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng.

**II.Thiết bị dạy học và học liệu:**

**-**Thiết bị dạy học: SGK, máy tính, bảng nhóm, phiếu học tập.

- Học liệu: Sách giáo khoa

**III. Tiến trình dạy học:**

**TIẾT 1**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- HS khái quát được các chủ đề đã học trong chương I

**b. Nội dung :**

+ Nhắc lại một số nội dung chính đã học trong chương I

**c. Sản phẩm:**

+ HS xác định được các kiến thức trọng tâm đã học

**d. Tổ chức thực hiện:** Giao nhiệm vụ, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét

**- Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

+ Hoạt động theo nhóm nhỏ (2 HS/nhóm) trong thời gian 2 phút

+ Thảo luận thống nhất kết quả trên phiếu học tập 1. Nhóm trả lời nhanh nhất được 1đ cho mỗi câu đúng

**PHIẾU HỌC TẬP 1**

Sắp xếp các tên bài học sau theo thứ tự đã được học:

*1. Lũy thừa với số mũ tự nhiên*

*2. Dấu hiệu chia hết cho 3, cho 9*

*3. Dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5*

*4. Thứ tự thực hiện các phép tính*

*5. Ước chung. Ước chung lớn nhất*

*6. Tập hợp. Phần tử của tập hợp*

*7. Chia hết và chia có dư. Tính chất chia hết của một tổng*

*8. Bội chung. Bội chung nhỏ nhất*

*9. Tập hợp số tự nhiên. Ghi số tự nhiên*

*10. Ước và bội*

*11. Các phép tính trong tập hợp số tự nhiên*

*12. Số nguyên tố. Hợp số. Phân tích một số ra thừa số nguyên tố*

Trả lời:

…. 🡪 …. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪…. 🡪

**- Thực hiện nhiệm vụ học tập:**

+ Các nhóm thảo luận câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.

**- Báo cáo kết quả thảo luận:**

+ HS báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình thông qua phiếu học tập.

**- Nhận xét, đánh giá, kết luận:**

+ GV nhận xét đánh giá tinh thần, thái độ học tập và kết quả học sinh đã báo cáo.

+ GV giới thiệu các dạng bài tập cần thực hiện trong bài

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Hoạt động 1: Bài tập trắc nghiệm**

**a. Mục tiêu:**

- Ôn lại cách viết tập hợp, các tính chất cơ bản của các phép toán

- Nhận biết được ước và bội của 2 hay nhiều số

**b. Nội dung:** Các câu hỏi trắc nghiệm:

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập trắc nghiệm trên máy, HS trả lời các câu hỏi**\* Thực hiện nhiệm vụ**HS làm việc cá nhân, trả lời nhanh các câu hỏi**\* Báo cáo, thảo luận**HS trả lời câu hỏi, các HS còn lại nhận xét**\* Kết luận, nhận định**GV nhận xét chung, đánh giá cho điểm những HS trả lời đúng | Câu 1. CCâu 2. CCâu 3. DCâu 4. CCâu 5. DCâu 6. C |

**2. Hoạt động 2: Bài tập tự luận**

**a. Mục tiêu:** Củng cố các kiến thức về:

- Tập hợp

- Dấu hiệu chia hết

- Tính chất của các phép tính cộng, trừ, nhân, chia.

**b. Nội dung:** Bài tập 1, 2

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Hoạt động 2.1. Bài tập 1 SGK/****\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, yêu cầu HS thực hiện cá nhân sau đó kiểm tra chéo**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 2 phút+ Nhóm 1: câu a+ Nhóm 2: câu b+ Nhóm 3: câu c+ Nhóm 4: câu d- Các nhóm kiểm tra chéo: 1 🡪 2 🡪 3 🡪 4 🡪 1**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa bài toán- Cho điểm (nếu cần)**Hoạt động 2.2. Bài tập 2****\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, yêu cầu HS thực hiện cá nhân sau đó kiểm tra chéo**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 3 phút+ Nhóm 1, 2: câu a+ Nhóm 3, 4: câu b- Các nhóm kiểm tra chéo: 1 và 3; 2 và 4**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa, sửa lỗi trình bày bài toán- Cho điểm (nếu cần) | ***Bài 1.*** Tính giá trị biểu thức (bằng cách hợp lí nếu có thể)a. $37.173+62.173+173$$$=173.(37+62+1)$$$$=173.100=17300$$b. $72.99+28.99-900$$$=99.\left(72+28\right)-900$$$$=99.100-900$$$$=9900-900=9000$$c. $2^{3}.3-\left(1^{10}+15\right):4^{2}$$$=8.3-\left(1+15\right):16$$$$=24-16:16$$$$=24-1=23$$d. $6^{2}:4.3+2.5^{2}-201^{0}$$$=36:12+2.25-1$$$$=3+50-1$$$$=52$$***Bài 2.*** Tìm các chữ số x, y biết:a. $\overbar{12x02y}$ chia hết cho cả 2, 3 và 5Đặt $\overbar{12x02y}$ =ATheo đề, A chia hết cho cả 2 và 5 nên y = 0A chia hết cho 3 nên $1+2+x+0+2+0=5+x$ phải chia hết cho 3🡪 x = {1; 4}Vậy x = {1; 4} và y = {0}b. $\overbar{413x2y}$ chia hết cho 5 và 9 mà không chia hết cho 2Đặt $\overbar{413x2y}$ = BTheo đề, B chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2 nên y = 5B chia hết cho 9 nên $4+1+3+x+2+5=15+x$ chia hết cho 9 🡪 x = 3Vậy x = 3; y = 5 |

**C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

 **a. Mục tiêu:** Củng cố các kiến thức về:

- Dấu hiệu chia hết

- Ước và bội của 2 hay nhiều số

**b. Nội dung:** Bài tập 9 SGK/

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập **\* Thực hiện nhiệm vụ**HS làm việc theo nhóm**\* Báo cáo, thảo luận**Đại diện nhóm trình bày bài làm, nhóm khác bổ sung**\* Kết luận, nhận định**GV nhận xét chung, đánh giá cho điểm nhóm HS trả lời tốt | ***Bài 9. TOÁN VÀ THƠ***Gọi số đèn cần tìm là x (x $\in $ N)Theo đề ta có:$$x \vdots 5$$$x$ chia cho 7 dư 2, $x$ chia cho 9 dư 4🡪 $x+5$ chia hết cho 5, 7 và 9BCNN(5, 7, 9) = 5.7.9 = 315 🡪 BC(5, 7, 9) = B(315) = {315; 630; 945; …}Mà $600\leq x\leq 700$ nên ta chọn 630🡪 $x+5=630$🡪 $x=630-5=625$Vậy số đèn cần tìm là 625 |

**TIẾT 2**

**A. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Hoạt động 1: Tìm ước và bội của 2 hay nhiều số**

**a. Mục tiêu:**

- Ôn lại kiến thức liên quan đến tập hợp

- Ước và bội của 2 hay nhiều số

**b. Nội dung:** Bài tập 3

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, HS trả lời các câu hỏi**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 10 phút+ Nhóm 1, 2: câu a+ Nhóm 3, 4: câu b- Các nhóm kiểm tra chéo: 1 và 3; 2 và 4**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa, sửa lỗi trình bày bài toán- Cho điểm (nếu cần) | Câu a. A = {12}Câu b. B = {180} |

**2. Hoạt động 2: Bài toán thực tế**

**a. Mục tiêu:**

- Giải quyết các vấn đề toán học trong thực tế

**b. Nội dung:** Bài tập 4

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, yêu cầu HS thực hiện cá nhân sau đó kiểm tra chéo**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 5 phút- Kiểm tra chéo theo cặp cùng bàn**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa bài toán- Cho điểm (nếu cần) |  |

**B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

 **a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về:

- Lũy thừa với số mũ tự nhiên

**b. Nội dung:** Bài tập 5 SGK/

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập **\* Thực hiện nhiệm vụ**HS làm việc cá nhân**\* Báo cáo, thảo luận**1 HS trình bày bài làm, HS khác bổ sung**\* Kết luận, nhận định**GV nhận xét chung, đánh giá cho điểm HS trả lời tốt | Số tế bào con sau lần phân chia thứ 4, 5, 6 lần lượt là: 16; 32; 64 |

**TIẾT 3**

**A. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Hoạt động 1: Phép chia trong tập hợp số tự nhiên**

**a. Mục tiêu:**

- Ôn lại kiến thức liên quan đến phép chia hết, ước và bội

**b. Nội dung:** Bài tập 6

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, HS trả lời các câu hỏi**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 5 phút- Kiểm tra chéo theo cặp cùng bàn**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa, sửa lỗi trình bày bài toán- Cho điểm (nếu cần) | Số hình trong mỗi trường hợp là:a) 12 hìnhb) 9 hìnhc) 4 hìnhd) 3 hình |

**2. Hoạt động 2: Tìm UCLN, BCNN**

**a. Mục tiêu:**

- Rèn luyện kĩ năng tìm UCLN và BCNN

**b. Nội dung:** Bài tập 7

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập, yêu cầu HS thực hiện cá nhân sau đó kiểm tra chéo**\* Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài cá nhân trong 10 phút- Kiểm tra chéo theo cặp cùng bàn**\* Báo cáo, thảo luận**- Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả- Các nhóm khác nhận xét đánh giá**\* Kết luận, nhận định**- GV chính xác hóa bài toán- Cho điểm (nếu cần) | a) Hoàn thiện bảng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a | 8 | 24 | 140 |
| b | 10 | 28 | 60 |
| UCLN(a,b) | 2 | 4 | 20 |
| BCNN(a, b) | 40 | 168 | 420 |
| UCLN(a, b).BCNN(a, b) | 80 | 672 | 8400 |
| a.b | 80 | 672 | 8400 |

b) Nhận xét: UCLN(a, b).BCNN(a, b) = a.b |

**B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

 **a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về UCLN, BCNN thông qua bài toán thực tế

**b. Nội dung:** Bài tập 8 SGK/

**c. Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* Chuyển giao nhiệm vụ**GV trình chiếu bài tập **\* Thực hiện nhiệm vụ**HS làm việc theo nhóm đôi**\* Báo cáo, thảo luận**2 nhóm trình bày bài làm, nhóm khác bổ sung**\* Kết luận, nhận định**GV nhận xét chung, đánh giá cho điểm HS trả lời tốt | Số lượng túi quà nhiều nhất là UCLN(48, 32, 56) = 8Số lượng vỏ mỗi túi: 48 :8 = 6 (quyển)Số lượng thước kẻ mỗi túi: 32 : 8 = 4 (chiếc)Số lượng bút chì mỗi túi: 56 : 8 = 7 (chiếc) |

**IV. Kế hoạch đánh giá**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp****đánh giá** | **Công cụ đánh giá** |
| - Đánh giá đồng đẳng: HS tham gia vào việc đánh giá các HS khác.- Đánh giá thường xuyên:+ Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.+ Sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động học tập cá nhân.+ Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm ( rèn luyện theo nhóm, hoạt động tập thể) | - Phương pháp quan sát:+ GV quan sát qua quá trình học tập: chuẩn bị bài, tham gia vào bài học( ghi chép, phát biểu ý kiến, thuyết trình, tương tác với GV, với các bạn,..+ GV quan sát hành động cũng như thái độ, cảm xúc của HS. | - Báo cáo thực hiện công việc.- Hệ thống câu hỏi.- Trao đổi, thảo luận. |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*